

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị
sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 334/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 405/TTr-SNV ngày 28 tháng 5 năm 2026; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 297/BC-STP ngày 26 tháng 5 năm 2026 và ý kiến thống nhất của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố của tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 61/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố thuộc tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh

Quảng Ngãi; Quyết định số 73/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi sửa đổi khoản 2 Điều 1 Quyết định số 61/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ) về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố thuộc tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (được áp dụng tại số thứ tự 37, 38, 42 Phụ lục kèm theo Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 29/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về áp dụng các quyết định quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi) hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Trung tâm Công báo và Tin học Quảng Ngãi;
- VP UBND tỉnh: PCVP, các phòng n/cứu, HCTC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC(Vi778). 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Y Ngọc

QUY ĐỊNH

**Tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị
sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 96/2026/QĐ-UBND ngày 31/5/2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định này quy định về tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi.

b) Quy định này không áp dụng đối với viên chức quản lý trong cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định, bao gồm: Giáo dục mầm non; giáo dục phổ thông; giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên.

2. Đối tượng áp dụng

a) Giám đốc, Phó Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác (gọi tắt là sở, ban, ngành) thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (trừ chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý).

b) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Giám đốc, Phó Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã).

d) Các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét bổ nhiệm các chức danh viên chức quản lý và các cá nhân, cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Viên chức khi được xem xét bổ nhiệm giữ chức vụ quản lý thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập phải đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định tại Quy định này và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

2. Tiêu chuẩn trong Quy định này là cơ sở để Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương áp dụng thực hiện việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức quản lý theo phân cấp quản lý của tỉnh và quy định của Đảng, Nhà nước có liên quan.

3. Các nội dung khác về tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý không nêu trong Quy định này được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

Chương II

TIÊU CHUẨN ĐỐI VỚI CHỨC DANH VIÊN CHỨC QUẢN LÝ

Điều 3. Về chính trị, tư tưởng

1. Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới của Đảng. Tích cực nghiên cứu, học tập, nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên cập nhật kiến thức mới và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn.

2. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước mọi khó khăn, thử thách; kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; nhận thức và hành động thống nhất về tư tưởng chính trị, tổ chức và đạo đức; kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Có tinh thần yêu nước; luôn đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cao cả của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân; luôn giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân, thường xuyên quan tâm, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Về phẩm chất đạo đức, lối sống và ý thức tổ chức kỷ luật

1. Có phẩm chất đạo đức tốt; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương, về những điều đảng viên không được làm; có ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức bản thân. Viên chức quản lý, nhất là người đứng đầu phải gương mẫu về phẩm chất đạo đức, lối sống và tinh thần trách nhiệm, tạo niềm tin, sự lan tỏa tích cực trong tập thể đơn vị; đồng thời phải cần cù, chịu khó, năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, thống nhất giữa tư tưởng, hành động, kết quả; dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung. Không háo danh; cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, dùng mọi thủ đoạn để có chức, có quyền, có khen thưởng để được quy hoạch, bổ nhiệm. Có tinh thần xây dựng và giữ gìn đoàn kết, phát huy dân chủ, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

2. Không tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi; không để gia đình, người thân và người khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Kiên quyết

đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống xa hoa, thực dụng, bè phái, cục bộ địa phương, lợi ích nhóm.

3. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, chấp hành kỷ luật phát ngôn; chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị; thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.

Điều 5. Về trình độ

1. Về chuyên môn

Tốt nghiệp đại học trở lên, có ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác, công việc đảm nhiệm, phù hợp với vị trí việc làm được phê duyệt. Đối với viên chức quản lý thuộc trường đại học, cao đẳng thực hiện theo quy chế tổ chức và hoạt động của trường đại học, cao đẳng và các quy định hiện hành có liên quan; đối với Phó Giám đốc Trạm Y tế xã trực thuộc Ủy ban nhân dân xã có hệ số phụ cấp khu vực 0,5 và 0,7: Tốt nghiệp cao đẳng trở lên có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí bổ nhiệm.

2. Về lý luận chính trị

Tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc trung cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc được xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền. Việc xác nhận tương đương trình độ lý luận chính trị thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền.

3. Về quản lý nhà nước và khoa học, công nghệ

a) Phải hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo yêu cầu của vị trí việc làm quản lý được bổ nhiệm trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày quyết định bổ nhiệm có hiệu lực;

b) Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong triển khai các dự án, chương trình khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm (nếu có) theo quy định.

4. Về tin học, ngoại ngữ, tiếng dân tộc thiểu số

Có kỹ năng sử dụng tin học và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với trường hợp vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số.

5. Yêu cầu bồi dưỡng về tiêu chuẩn chức danh, chuyên môn, nghiệp vụ khác (nếu có): Thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành và đề án vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 6. Về năng lực, uy tín và khả năng quy tụ, đoàn kết

1. Có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược, phương pháp tiếp cận, giải quyết vấn đề linh hoạt, hiệu quả; có năng lực nắm bắt, tổng hợp, phân tích, đánh giá, dự

báo và ra quyết định kịp thời, chính xác; có khả năng đóng góp vào việc hoạch định chủ trương, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển chung của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc tình hình để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công phụ trách. Có khả năng phát hiện các vấn đề mới và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chủ động đề xuất chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển.

3. Có năng lực và kinh nghiệm quản lý, phát huy năng lực, sở trường, xây dựng và phát triển đội ngũ; có khả năng sử dụng, đánh giá hiệu quả viên chức thuộc thẩm quyền, đúng quy định; có năng lực phối hợp, điều hành công việc liên ngành, liên cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

4. Có uy tín, được viên chức, người lao động đơn vị tin tưởng, tín nhiệm cao.

5. Có khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ, không bè phái, cục bộ; tạo được sự thống nhất, phát huy được sức mạnh tập thể; giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nội bộ, xây dựng tập thể trong sạch, vững mạnh toàn diện.

Điều 7. Về kết quả công tác

Có thành tích, kết quả trong công tác quản lý, điều hành gắn với sản phẩm cụ thể theo chức danh, nhiệm vụ được giao đối với viên chức quản lý hoặc tiêu chí kết quả công tác cụ thể gắn với vị trí việc làm đối với viên chức được cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 năm gần nhất. Trường hợp bổ nhiệm lại được cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên trong thời gian giữ chức vụ.

Điều 8. Về sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm

1. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Bảo đảm tuổi bổ nhiệm theo quy định của Đảng và pháp luật.

3. Có kinh nghiệm quản lý hoặc thời gian công tác trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức danh cụ thể theo quy định tại Quy định này.

a) Bảo đảm đã kinh qua chức danh quản lý cấp dưới hoặc tương đương (*đối với nguồn nhân sự từ bên ngoài*) liền kề với chức danh dự kiến bổ nhiệm tối thiểu là 01 năm (*12 tháng*), nếu không liên tục thì được cộng dồn (*chỉ cộng dồn đối với thời gian giữ chức danh tương đương*). Trường hợp chức danh dự kiến bổ nhiệm không có chức danh quản lý cấp dưới liền kề thì phải đảm bảo thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức danh cụ thể theo quy định.

b) Trường hợp trước khi bổ nhiệm đã có thời gian giữ chức vụ được xác định là chức danh thấp hơn liền kề, bằng, tương đương hoặc cao hơn chức danh dự kiến bổ nhiệm thì thời gian đó được tính vào thời gian giữ chức vụ tương đương liền

kề với chức danh dự kiến bổ nhiệm theo quy định tại điểm a khoản này; không áp dụng đối với trường hợp bị cách chức.

Điều 9. Tiêu chuẩn về chức danh đã kinh qua hoặc thời gian công tác trong ngành, lĩnh vực

1. Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành

Đã kinh qua, hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Phó Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp thẩm quyền.

2. Phó Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành

Đã kinh qua, hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Trưởng phòng và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp thẩm quyền; trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập không có đơn vị cấu thành, thì nhân sự được bổ nhiệm phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao (*không kể thời gian tập sự, thử việc*).

3. Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Đã kinh qua, hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp thẩm quyền.

4. Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao (*không kể thời gian tập sự, thử việc*).

5. Giám đốc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

Đã kinh qua, hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp thẩm quyền.

6. Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

Đã kinh qua, hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Trưởng phòng và tương đương của đơn vị cấu thành của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập không có đơn vị cấu thành, thì nhân sự được bổ nhiệm phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao (*không kể thời gian tập sự, thử việc*).

Điều 10. Một số trường hợp đặc thù áp dụng tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm

1. Trường hợp bổ nhiệm viên chức quản lý theo quy định của Đảng và pháp luật về chính sách thu hút, trọng dụng đối với người có tài năng, chuyên gia thì

không nhất thiết phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chức danh tại Quy định này, nhưng phải hoàn thiện trong thời gian 36 tháng kể từ khi được bổ nhiệm.

2. Khi xem xét, bổ nhiệm chức vụ mới chưa có trong Quy định này thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm áp dụng tiêu chuẩn chung và vận dụng tiêu chuẩn của chức danh tương đương có vị trí, tính chất tương đồng.

3. Trường hợp đặc biệt khác theo quy định do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chương III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 11. Điều khoản chuyển tiếp

1. Người giữ chức danh quản lý chưa đáp ứng tiêu chuẩn về lý luận chính trị theo Quy định này thì phải hoàn thiện trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 36 tháng. Trong khi đang hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh theo quy định tại khoản này, nếu người giữ chức danh quản lý đến thời hạn bổ nhiệm lại thì vẫn được xem xét bổ nhiệm lại theo quy định.

2. Trường hợp đã thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức danh quản lý theo quy định của Đảng và pháp luật trước thời điểm Quy định này có hiệu lực nhưng chưa có quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại thì tiếp tục thực hiện quy trình và phải hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh được bổ nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Trường hợp hết thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này mà chưa đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ lý luận chính trị theo Quy định này thì cấp có thẩm quyền xem xét, thu hồi quyết định bổ nhiệm và bố trí công việc phù hợp.

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Căn cứ quy định của Đảng, quy định của pháp luật chuyên ngành và Quy định này, xây dựng và ban hành tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý đối với các chức danh viên chức quản lý còn lại thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định (nếu có).

b) Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

Căn cứ vào Điều lệ Trường mầm non, Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước có liên quan, thực hiện xây dựng, ban hành tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định, bao gồm: Giáo dục mầm non; giáo dục phổ thông; giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên.

c) Thực hiện việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu đối với viên chức quản lý theo thẩm quyền quy định.

2. Sở Nội vụ

a) Theo dõi việc thực hiện Quy định này tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chỉ đạo xử lý đối với các trường hợp bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu không đúng tiêu chuẩn, điều kiện.

b) Hướng dẫn hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu kịp thời phản ánh bằng văn bản đến Sở Nội vụ để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.